TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 888/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 27 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 785/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trịnh Văn M, sinh năm 1986;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A ấp B, xã C, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Cùng địa chỉ tạm trú: Số D Đường số E, Khu phố G, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2018 (Giấy chứng nhận kết hôn số 03 đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 15 tháng 01 năm 2018).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 08 (tám) tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cả hai không tìm được tiếng nói chung nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được. Cả hai đã nhiều lần tìm cách khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả.

Ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc nên ông bà cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Tòa án ghi nhận.

[2] Về con chung: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác nhận không có con chung, nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về nợ chung: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác định không có nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về lệ phí: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 03 đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 15 tháng 01 năm 2018).

1.2. Về con chung: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H không có con chung.

1.3. Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Văn M và bà Nguyễn Thị Mỹ H chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0031870 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông bà đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án (Thơm).

THẨM PHÁN

Mai Trần Cảnh